TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2021/HS-ST
Ngày 24-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Ngôn Ngọc Viên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đàm Văn Hữu,

Bà Hoàng Thị Hường.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Duy Phong, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Nguyệt, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 675/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Đức H; tên gọi khác: Nông Hoàng H.

Sinh ngày 07 tháng 5 năm 1989 tại huyện N, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm MN, xã MM, huyện N, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Ngọc H (đã chết) và bà Hoàng Thị N (đã chết); vợ, con: Không có; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- *Bị hại:* Nông Quốc T; sinh năm 1990; trú tại: Xóm MN, xã MM, huyện N, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Lý Ích H; sinh năm 1991; trú tại: phường D, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

2. Vương Văn M; sinh năm 1987; trú tại: Xóm XG, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

3. Dương Ngọc K; sinh năm 1956; trú tại: phường G, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/02/2021, Công an huyện N, tỉnh Cao Bằng phát hiện và bắt quả tang Nông Văn V (sinh năm 1990; trú tại: Xóm BC, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng) đang thực hiện hành vi trộm cắp dây tiếp địa của Trạm thu phát sóng thuộc xóm KY, xã CH, huyện N, tỉnh Cao Bằng và tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu xám bạc, biển kiểm soát 11F7-14xx; 01 chiếc kìm bằng kim loại, cán bọc nhựa cao su màu hồng; 01 ba lô màu đen bên trong có nhiều cuộn dây màu đỏ nâu, 01 cuộn dây điện có lõi nhựa màu vàng cùng một số vật chứng khác.

Qua đấu tranh, Nông Văn V khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 19/02/2021, V cùng một người tên T1 đi xe máy của T1 đi trộm cắp dây tiếp địa của Trạm thu phát sóng của Viettel rồi tiếp tục trộm dây tiếp địa của Trạm thu phát sóng của Vinaphone tại khu vực xóm KY, xã CH, huyện N thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Tiến hành mở rộng điều tra đối với chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 11F7-14xx, xác định chủ sở hữu là Nông Quốc T đã cho Hoàng Đức H mượn vào ngày 25/01/2021. Cụ thể:

Ngày 25/01/2021, xóm MN, xã MM tiến hành họp tại Nhà văn hóa. Sau khi họp xong, Hoàng Đức H đến nhà Nông Quốc T chơi, uống nước. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, H hỏi mượn xe mô tô biển kiểm soát 11F7-14xx của T để đi mua ma túy ở thành phố Cao Bằng về sử dụng thì được H đồng ý cho mượn xe và giấy tờ xe.

Sau khi mượn được xe, Hoàng Đức H một mình đi xe mô tô vừa mượn được ra thành phố Cao Bằng rồi đến 01 hiệu cầm đồ ở Km5, phường T, thành phố C để tìm đặt xe mô tô và giấy tờ xe nhưng do H không có giấy chứng minh nhân dân nên hiệu cầm đồ không nhận. H điều khiển xe đến cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng tìm gặp Lý Ích H1 (là người quen của H trước đó) và hỏi

H1 “biết chỗ nào cầm xe không", H1 trả lời “có”. Sau đó, H chở H1 đến hiệu cầm đồ D tại phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, do trước đó H1 có để chứng minh nhân dân của H1 ở đó nên hiệu cầm đồ đồng ý cho đặt xe và giấy đăng ký xe với giá 1.000.000 đồng, giấy cầm đồ mang tên Lý Ích H1, thời hạn cầm đồ đến ngày 03/02/2021. Sau khi lấy được tiền, H đưa cho H1 400.000 đồng để đi mua Heroine về cùng nhau sử dụng, còn thừa một ít Heroine H giữ lại rồi đi xe khách về nhà.

Sáng 26/01/2021, Nông Quốc T đến nhà H hỏi lấy xe máy nhưng H nói “xe bị cảnh sát cơ động bắt rồi” thì T nói “cố gắng lấy xe về cho anh còn lấy xe đi làm”, sau đó H lấy Heroine ra pha chế và cùng T sử dụng. Đến trưa cùng ngày, H đi xe khách ra thành phố c tìm gặp H1 rồi cùng H1 lên hiệu cầm đồ D lấy thêm số tiền 1.000.000 đồng. Lấy được tiền H đưa cho H1 200.000 đồng đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Khi đang ngồi quán trà đá gần cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng thì H gặp Vương Văn M (là người quen của H trước đó) và rủ Mạnh vào ngồi uống nước. Đến chiều tối cùng ngày 26/01/2021, H lại đưa 200.000 đồng cho H1 đi mua Heroine về để cả ba người cùng nhau sử dụng, sau đó H rủ M đi về nhà H chơi, M đồng ý rồi hai người đi xe khách về nhà H. Ở nhà H được hai ngày thì H và M cùng nhau ra thành phố chơi rồi đến hiệu cầm đồ D lấy thêm số tiền 700.000 đồng để đi mua ma túy và tiêu sài cá nhân.

Đến thời hạn chuộc xe, H không có tiền chuộc lại xe nên vẫn để xe tại hiệu cầm đồ D. Trong khoảng thời gian này, Nông Quốc T có đến nhà H nhiều lần đề nghị H trả lại xe nhưng H nói chưa lấy được xe và cũng không nói cho T biết việc H đã đem xe mô tô của T đi cầm đồ. Đến ngày 25/02/2021, T tiếp tục đến nhà H đòi xe mô tô nhưng không được nên đã viết đơn trình báo lên Công an huyện N về việc Hoàng Đức H mượn xe không trả lại.

Tại phiên toà, bị cáo Hoàng Đức H đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Bị hại Nông Quốc T khai: Ngày 25/01/2021, Hoàng Đức H có đến mượn xe máy của T để đi đến thành phố Cao Bằng. Sáng hôm sau, T có đến nhà của H để yêu cầu trả lại xe nhưng H nói “xe bị cảnh sát cơ động bắt rồi”. Sau đó, T đã nhiều lần đến nhà yêu cầu H trả xe máy nhưng không được. Đến ngày 25/02/2021, do H vẫn không chịu trả xe nên T đã viết đơn trình báo cơ quan chức năng.

Ngày 26-7-2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã ra Cáo trạng số: 96/CT-VKSCB-P2 truy tố bị cáo Hoàng Đức H về tội: *“Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên tham gia phiên toà trình bày lời luận tội đánh giá các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo khẳng định quyết định truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hoàng Đức H về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Hoàng Đức H về tội danh, điều luật đã viện dẫn nêu trên. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Đức H phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Đức H từ 09 tháng tù đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị hại Nông Quốc T: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 11F7-14xx; Những vật chứng khác của vụ án không có giá trị thì tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hoàng Đức H không có lời bào chữa, không có ý kiến tranh luận.

Bị hại Nông Quốc T đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe mô tô đang bị tạm giữ cho bị hại và xử lý bị cáo H theo quy định của pháp luật.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Hoàng Đức H đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo Hoàng Đức H, bị hại Nông Quốc T không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo Hoàng Đức H hoàn toàn phù

hợp với các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ kết luận:

Ngày 25/01/2021, sau khi được Nông Quốc T cho mượn tài sản là xe mô tô biển kiểm soát 11F7-14xx, Hoàng Đức H đã mang chiếc xe nêu trên đến hiệu cầm đồ D tại phường G, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, tổng cộng đã lấy được số tiền là 2.700.000 đồng sau đó sử dụng số tiền này để đi mua ma túy về sử dụng và chi tiêu cá nhân. Kết luận định giá tài sản xác định chiếc xe mô tô có giá trị còn lại là 5.000.000 đồng.

Hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của Hoàng Đức H đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Hoàng Đức H có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; động cơ, mục đích phạm tội là nhằm có tiền để mua ma túy để sử dụng và chi tiêu cá nhân.

Hành vi đó của bị cáo Hoàng Đức H đã có đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Hoàng Đức H về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hoàng Đức H là đối tượng nghiện ma túy, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự và được hưởng có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên cần giảm hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Mức hình phạt do vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo Hoàng Đức H phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, có căn cứ pháp luật nên cần chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Khoản 5 Điều 175 của Bộ luật Hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Hội đồng xét xử thấy giá trị tài sản bị chiếm đoạt không lớn, đã được thu hồi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại không có yêu cầu xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Chiếc xe mô tô Yamaha Sirius mang biển kiểm soát 11F7-14xx cần trả lại cho bị hại Nông Quốc T là chủ sở hữu.

- Những vật chứng khác của vụ án không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Hoàng Đức H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với một số vấn đề khác:

Đối với vụ án trộm cắp dây đồng và phụ kiện tại Trạm thu phát sóng thuộc xóm KY, xã CH, huyện N: Do giá trị tài sản không đủ 2.000.000 đồng và đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp là Nông Văn V đã chết nên cơ quan điều tra không khởi tố vụ án là có căn cứ.

Ngoài ra, quá trình điều tra Hoàng Đức H còn khai nhận, trong tháng 12/2020 được cùng những đối tượng khác thực hiện 08 vụ trộm cắp tài sản tại các trạm thu phát sóng trên địa bàn một số huyện trong tỉnh Cao Bằng (trong đó có cả Trạm thu phát sóng do Quân đội quản lý), Cơ quan điều tra đã tiến hành mở rộng điều tra và yêu cầu định giá tài sản nhưng chưa có kết luận định giá tài sản, do đó đã tách hành vi trộm cắp tài sản của bị can cùng đồng bọn thành một vụ án khác và xử lý sau; đối với Dương Ngọc H (chủ hiệu cầm đồ) không biết chiếc xe mô tô mà H mang đến cầm đồ là của Nông Quốc T do vậy không có căn cứ để xử lý đối với ông H; Đối với đối tượng tên T1, là người dùng xe máy biển kiểm soát 11F7-14xx chở V đi trộm cắp dây cáp điện do không biết địa chỉ cụ thể, mặt khác do Vượng đã chết nên không đủ điều kiện để xác minh, xử lý đối với T1; Còn Lý Ích H và Vương Văn M là những người nghiện ma túy đã được sử dụng ma túy cùng H từ việc cầm đồ xe mô tô nhưng cả hai người đều không biết chiếc xe mô tô là của Nông Quốc T mà chỉ nghe H nói là xe của H, do đó không đủ căn cứ xử lý đối với H1 và M trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Đức H (tên gọi khác: Nông Hoàng H) phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng Đức H: 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 13 tháng 4 năm 2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị hại Nông Quốc T: 01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA màu sơn xám bạc. Xe đã cũ, các phần nhựa của xe có nhiều chỗ bị vỡ, nứt. Xe không có gương chiếu hậu, không có chìa khóa điện. Xe đeo biển kiểm soát 11F7-14xx; Số khung: 3S31-0524xx; Số máy: RLCS3S3106Y)524xx.

Qua kiểm tra số khung, số máy thực tế của xe trùng khớp với phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 24/02/2021. Có bản cà và phiếu trả lời xác minh kèm theo.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) chiếc kìm bằng kim loại đã qua sử dụng;

+ 01 (một) mũ lưỡi chai có chữ ADIDAS;

+ 01 (một) chiếc dép quai nâu đã qua sử dụng;

+ 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh đã qua sử dụng;

+ 01 (một) mũ bảo hiểm màu hồng đã qua sử dụng;

+ 01 (một) khăn quàng cổ màu đen- trắng đã qua sử dụng;

+ 01 (một) ba lô màu đen đã qua sử dụng, bên trong có nhiều dây màu đỏ nâu;

+ 01 (một) sợi dây điện màu vàng có lõi màu vàng;

+ 01 (một) con dao bằng kim loại bản vuông có cán bằng sắt, dao đã han gỉ;

+ 01 (một) con dao rọc giấy màu xanh nước biển đã qua sử dụng;

+ 01 (một) áo khoác màu đen đã qua sử dụng;

+ 01 (một) lưỡi dao cắt giấy đã qua sử dụng đựng trong một hộp nhựa màu vàng.

Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng tại Biên bản giao nhận vật chứng số: 134 ngày 26 tháng 7 năm 2021.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của

Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Hoàng Đức H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Hoàng Đức H, bị hại Nông Quốc T có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh CB;
- Sở Tư pháp CB;
- Phòng KTNV&THA;
- Cục THADS tỉnh CB;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu toà HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngôn Ngọc Viên